

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 01/2018/LĐST

Ngày 25-10-2018

**V/v tranh chấp về trường
hợp bị đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Lãm;

Bà Dương Xuân Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Lưỡng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2018/TLST-LĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 về **“Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐST-LĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Mai Ngọc H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV H Việt Nam.

Địa chỉ: Lô B và B8, Khu công nghiệp TMTC thuộc khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, ấp Đ, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Han Jae G, Chức vụ: Giám đốc; có mặt.

Người phiên dịch: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Văn T - Luật sư, Công ty Luật TNHH Bảo Minh Lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11-6-2018 và thay đổi bổ sung tại phiên tòa của nguyên đơn - Ông Mai Ngọc H trình bày:

Vào ngày 26-12-2016, ông Mai Ngọc H và Công ty TNHH MTV H Việt Nam (viết tắt: Công ty H) ký kết hợp đồng lao động số: 139/HĐLD. Hợp đồng xác định có thời hạn 12 tháng, tính từ ngày 26-12-2016 đến ngày 26-12-2017. Trong thời gian làm việc, ông H không có vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, nhưng vào ngày 11-11-2017, ông Han Jae G đã thông báo cho ông H biết công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông. Ngày 15-11-2017, Công ty H đã ra Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H. Như vậy, việc Công ty H đã ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn nhưng chỉ thông báo cho biết trước có 03 ngày. Do đó, quyết định này đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.

Vì vậy, ông H yêu cầu Công ty H phải bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, cụ thể: Những ngày không được làm việc, tính từ ngày 15-11-2017 đến ngày 19-3-2018 là: 5,5 tháng x 5.500.000 đồng = 30.055.000 đồng; 02 tháng phụ cấp thôi việc x 5.500.000 đồng = 11.000.000 đồng; 21 ngày không được báo trước x 5.500.000 đồng/tháng = 4.431.000 đồng; tổng cộng: 45.681.000 đồng. Ngoài ra ông H không còn yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Văn T - Luật sư trình bày:

Công ty H thừa nhận có ký hợp đồng lao động có thời hạn như ông H trình bày là đúng. Tuy nhiên, do Công ty H không có nhu cầu sử dụng lao động đối với ông H. Ngày 11-11-2017, Công ty H đã trao đổi với ông H về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, ông H đồng ý. Do đó, ngày 15-11-2017, Công ty H đã ra Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H và đã hỗ trợ cho ông H 2.000.000 đồng.

Vì vậy, căn cứ Khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Lao động Công ty H đã ra Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H là đúng theo pháp luật quy định, nên không chấp nhận theo yêu cầu của ông H.

Bị đơn - Công ty TNHH MTV H Việt Nam, Người đại diện theo pháp luật: Ông Han Jae G trình bày, do bà Nguyễn Thị Ngọc T phiên dịch:

Công ty H đã ra Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 ngày 15-11-2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H, ông H đã đồng ý.

Vì vậy, công ty đã ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H là đúng theo pháp luật quy định, nên không chấp nhận theo yêu cầu của ông H.

Ngoài ra không bổ sung ý kiến gì thêm.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ các điều 38, 41, 42, 48 của Bộ luật Lao động. Đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Ngọc H đối với Công ty TNHH MTV H Việt Nam. Buộc Công ty TNHH MTV H Việt Nam có nghĩa vụ trả lương cho ông Mai Ngọc H từ ngày 16-11-2017 đến 26-12-2017 + 2,5 tháng lương + 02 tháng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Khấu trừ 2.000.000 đồng công ty đã chuyển vào tài khoản cho ông Mai Ngọc H.

- Về án phí sơ thẩm lao động: Công ty TNHH MTV H Việt Nam phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định. Ông Mai Ngọc H không phải chịu tiền án phí Lao động sơ thẩm.

- Về yêu cầu khắc phục vi phạm: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 26-12-2016, Công ty TNHH MTV H Việt Nam và ông Mai Ngọc H đã ký kết Hợp đồng lao động số: 139/HĐLĐ. Nội dung hợp đồng thể hiện: Hợp đồng có thời hạn là 12 tháng, tính từ ngày 26-12-2016 đến ngày 26-12-2017. Mức lương cơ bản: 4.500.000 đồng và các khoản phụ cấp khác, đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến tháng 10-2017.

Ngày 11-11-2017, ông Han Jae Glà giám đốc Công ty TNHH MTV H Việt Nam đã thông báo cho ông H biết về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn. Ngày 15-11-2017, Công ty H đã ra Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông H. Do đó, ông H và Công ty H dẫn đến phát sinh tranh chấp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Hợp đồng lao động giữa Công ty H và ông Mai Ngọc H là hợp đồng có thời hạn, thời hạn của hợp đồng là 12 tháng, tính từ ngày 26-12-2016 đến ngày 26-12-2017.

Ngày 11-11-2017, Công ty H đã thông báo cho ông H biết về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, nhưng ngày 15-11-2017, Công ty H đã ra quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là trái với quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Lao động. Thời gian thông báo ít nhất 30 ngày đối với hợp đồng lao động xác định thời hạn. Do đó, Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 ngày 15-11-2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với ông Mai Ngọc H là trái quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 41; Khoản 1, Điều 42 và Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Lao động. Hậu quả của quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái quy định của pháp luật, thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Mai Ngọc H gồm các khoản:

+ Tiền lương những ngày không được làm việc đến ngày hết thời hạn hợp đồng, tính từ ngày 15-11-2017 đến 26-12-2017 là: 01 tháng 11 ngày;
+ Tiền trợ cấp thôi việc là: một nửa tháng tiền lương;
+ Trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ 12 tháng trở lên mà bị mất việc làm, theo quy định tại Điều 44 và Điều 45 của Bộ luật Lao động, mỗi năm làm việc trả 01 tháng tiền lương nhưng ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương.

Tổng cộng: 03 tháng 26 ngày x 4.500.000 đồng/tháng = 17.400.000 đồng.
Khấu trừ tiền Công ty H đã trả ông H 2.000.000 đồng; còn lại: 15.400.000 đồng.

[3] Xét các căn cứ của bị đơn - Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, thấy rằng: Các căn cứ Khoản 3 Điều 36 của Bộ luật lao động của bị đơn đưa ra là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Ngọc H về việc **tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động** đối với **Công ty TNHH MTV H Việt Nam**. Buộc **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** có trách nhiệm bồi thường cho ông Mai Ngọc H số tiền: 15.400.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Ngọc H đòi **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** bồi thường số tiền: 30.281.000 đồng.

[4] Về án phí: **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** phải chịu tiền án phí Lao động sơ thẩm theo pháp luật qui định. Ông Mai Ngọc H được miễn tiền án phí Lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12; Khoản 1, 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 38; Điều 41; Khoản 1, Điều 42 và Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Lao động.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mai Ngọc H về việc **tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động** đối với **Công ty TNHH MTV H Việt Nam**.

1.1. Tuyên bố Quyết định số: 02.15/QĐTV.02 ngày 15-11-2017 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn của **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** đối với ông Mai Ngọc H là trái quy định của pháp luật.

1.2. Buộc **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** có trách nhiệm bồi thường cho ông Mai Ngọc H số tiền: 15.400.000 (mười lăm triệu bốn trăm ngàn) đồng.

1.3 Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Ngọc H đòi **Công ty TNHH MTV H Việt Nam** bồi thường số tiền: 30.281.000 (ba mươi triệu hai trăm tám mươi một ngàn) đồng.

Kể từ ngày Mai Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH MTV H Việt Nam không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng Công ty TNHH MTV H Việt Nam còn phải trả cho Mai Ngọc H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí Lao động sơ thẩm: Công ty TNHH MTV H Việt Nam phải chịu 462.000 (bốn trăm sáu mươi hai ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Mai Ngọc H được miễn tiền án phí Lao động sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Bến Cầu;
- THADS H. Bến Cầu;
- Lưu: Tập án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Nguyễn Văn Đoàn

